BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRƯNG VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Thọ, ngày tháng năm 2025

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA K14 TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY LỚP CT12301 NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Tháng	THÁNG 12/2025																													Ghi chú
								Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
								Ngày	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28		
1	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng																	LT							LT						
			4,5	2				Sáng															LT							LT								
2	Lập trình Web nâng cao	3(2,1) LT:30, TH:30	6,7,8	3	ThS. Vi Mạnh Hùng*	Trực tiếp	PM T12A	Chiều																			LT							LT				
			9,10	2				Chiều																LT							LT							
3	Thiết kế giao diện người dùng	2(1,1) LT:15, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng																		LT	LT						LT	LT				
4	Xử lý ảnh	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng																		LT							LT					
			1,2,3	3				Sáng																LT							LT							

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Tháng	THÁNG 01/2026																													Ghi chú
								Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
								Ngày	29/12	30/12	31/12	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25		
1	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng			LT	NGHỈ TẾT GUÔNG LÊCH						LT							LT							LT						
			4,5	2				Sáng	LT							LT							LT							LT								
2	Lập trình Web nâng cao	3(2,1) LT:30, TH:30	6,7,8	3	ThS. Vi Mạnh Hùng*	Trực tiếp	PM T12A	Chiều					LT							LT							LT							LT				
			9,10	2				Chiều		LT							LT							LT							LT							
3	Thiết kế giao diện người dùng	2(1,1) LT:15, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng					LT						LT	LT						LT:1 TH:1	TH						TH	TH				
4	Xử lý ảnh	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng											LT							LT							TH					
			1,2,3	3				Sáng		LT							LT							LT							LT							

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Tháng	THÁNG 02/2026																													Ghi chú
								Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
								Ngày	26/01	27/01	28/01	29/01	30/01	31/01	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
1	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng			TH				DỰ PHÒNG								NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN															
			4,5	2				Sáng	TH																													
2	Lập trình Web nâng cao	3(2,1) LT:30, TH:30	6,7,8	3	ThS. Vi Mạnh Hùng*	Trực tiếp	PM T12A	Chiều					TH																									
			9 10	2				Chiều		TH																												
3	Thiết kế giao diện người dùng	2(1,1) LT:15, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng				TH	TH																									
4	Xử lý ảnh	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng				TH																										
			1,2,3	3				Sáng		TH																												

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Tháng	THÁNG 03/2026																													Ghi chú
								Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
								Ngày	23/02	24/02	25/02	26/02	27/02	28/02	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
1	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng			TH							TH							TH							TH						
			4,5	2				Sáng	TH							TH							TH							TH							
2	Lập trình Web nâng cao	3(2,1) LT:30, TH:30	6,7,8	3	ThS. Vi Mạnh Hùng*	Trực tiếp	PM T12A	Chiều					TH							TH							TH								TH			
			9,10	2				Chiều		TH							TH							TH							TH							
3	Thiết kế giao diện người dùng	2(1,1) LT:15, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng				TH	TH						TH	TH						TH	TH						TH	TH				
4	Xử lý ảnh	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng				TH							TH							TH												
			1,2,3	3				Sáng		TH							TH							TH							TH							

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tiết học	Số tiết	Giảng viên * là GVCH	Hình thức học	Phòng học	Tháng	THÁNG 04/2026																													Ghi chú
								Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
								Ngày	23/03	24/03	25/03	26/03	27/03	28/03	29/03	30/03	31/03	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
1	Nhập môn Công nghệ phần mềm	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Lê Thị Hoa*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng			TH					DỰ PHÒNG - ÔN THI							THI KẾT THÚC HK2															
			4,5	2				Sáng	TH																													
2	Lập trình Web nâng cao	3(2,1) LT:30, TH:30	6,7,8	3	ThS. Vi Mạnh Hùng*	Trực tiếp	PM T12A	Chiều					TH																									
			9,10	2				Chiều		TH																												
3	Thiết kế giao diện người dùng	2(1,1) LT:15, TH:30	4,5	2	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng				TH	TH:1																									
4	Xử lý ảnh	3(2,1) LT:30, TH:30	1,2,3	3	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang*	Trực tiếp	PM T12A	Sáng																														
			1,2,3	3				Sáng																														

Ghi chú:

Tiết	Thời gian	Tiết học	Thời gian	Tiết học	Thời gian
1	7.30-8.20	6	13.30-14.20	11	18.15-19.05
2	8.25-9.15	7	14.25-15.15	12	19.10-20.00
3	9.20-10.10	8	15.20-16.10		
4	10.20-11.10	9	16.20-17.10		
5	11.15-12.05	10	17.15-18.05		

- BGH (để báo cáo)
- Các đơn vị liên quan (để t/h)
- Lưu ĐT.

KHOA CNTT

Nguyễn Xuân Dũng

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Huệ

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Như Nghệ